

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-PT

Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hồng Hải

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào; Bà Trịnh Thị Thiện

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tổng Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 134/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 24-08-2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 7 năm 1969, tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: thôn Trung Phong, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/10. Con ông Nguyễn L (đã chết), con bà Phạm Thị T, sinh năm: 1943, trú tại thôn Trung Phong, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: có 07 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm: 1972; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con: có 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1995, đứa nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh bắt tạm giam từ ngày 27/3/2021 đến ngày 03/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 31/7/2020, vì nghi ngờ anh Nguyễn Quốc Tường (sinh năm 1985, trú tại thôn Trung Phong, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) là người nói D có quan hệ tình cảm nam nữ với chị Dương Thị T (sinh năm 1976, trú tại thôn Trung Phong, xã K, huyện K) trên cồn Mụ Phạm (ở thôn Trung Phong, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh). Quá bức xúc nên Nguyễn Văn D đã dùng con dao gấp để đâm T, trong lúc giằng co thì Nguyễn Văn D đâm trúng một nhát vào vùng ngực bên trái và một nhát vào vùng trán bên phải của T, lúc này cả hai tiếp tục giằng co, xô đẩy nhau nên cùng ngã xuống khu vực nương nước bên đường, trong lúc vật lộn ở nương nước thì Dũng tiếp tục dùng dao đâm trúng một nhát vào đầu của Nguyễn Quốc T thì T vùng dậy bỏ chạy. Anh Nguyễn Quốc T được mọi người đưa đến Trạm y tế xã Kỳ Phong sơ cứu rồi chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh và Bệnh viện hữu nghị Việt Đức cấp cứu, điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/TgT ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Nguyễn Quốc Tường bị tổn thương nhu mô phổi gây xẹp phổi với tỷ lệ tổn thương cơ thể 26%; Tổn thương màng phổi di chứng dày dính màng phổi với tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%; Vùng trán phải cách đuôi cung mày 01cm sẹo kích thước 1,5cm x 0,2cm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%; Vùng cằm phải sẹo kích thước 1,6cm x 0,2cm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%; Vùng ngực bên trái cách núm vú lên 05cm sẹo kích thước 03cm x 0,5cm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%; Đường nách giữa cách núm vú trái ra 06cm sẹo dẫn lưu kích thước 1,8cm x 0,2cm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%; Vùng lưng bên trái cách đường nách giữa 03cm sẹo kích thước 2,4cm x 0,4cm, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. Theo nguyên tắc cộng lùi thì tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Quốc Tường tại thời điểm giám định là 40%.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số:39/2021/HS-ST ngày 24-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh quyết định: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giam (từ ngày 27/3/2021 đến ngày 03/6/2021).

Trong hạn luật định, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như của những người làm chứng. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng khi thực hiện hành vi bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 24-8-2021 của TAND huyện Kỳ Anh xét xử bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Trong vụ án này bị cáo là người trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 40%. Vì vậy cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo hiện đang thờ cúng anh trai là liệt sỹ và có bố đẻ từng tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Quá trình giải quyết phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, hiện tại bị cáo đang bị liệt nửa người, nhồi máu não ổ khuyết, Xơ vữa động mạch, rối loạn lipi máu, rối loạn điện giải, viêm dạ dày, trào ngược dịch mật (có bệnh án). Vợ bị cáo bị mắc bệnh kinh niên, con còn độ tuổi ăn học, bản thân bị cáo từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo nhiều năm đạt gia đình văn hóa, có nhiều thành tích trong việc xây dựng nông thôn mới và trong phòng chống dịch covid- 19 cũng như có công cứu người bị đuối nước có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa xem xét đối với bị cáo.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình, sức khỏe của bị cáo .Vì vậy hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ nghiêm và thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D sửa nội dung bản án sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 24-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh về phần hình phạt đối với bị cáo

Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 26 (hai sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 27-3-2021 đến ngày 03-6-2021)

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hồng Hải